

BIỂU SỐ 01
CHỈ TIÊU ĐƯA LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /5/2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: người.

STT	Huyện, thành phố	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Giải đoạn 2026 - 2030	Tổng số (2023 - 2030)
1	Thành phố Lạng Sơn	240	264	290	500	1.294
2	Huyện Cao Lộc	540	594	655	1000	2.789
3	Huyện Văn Lãng	530	583	640	1000	2.753
4	Huyện Tràng Định	550	605	666	1000	2.821
5	Huyện Bắc Sơn	560	616	680	1000	2.856
6	Huyện Bình Gia	440	484	534	800	2.258
7	Huyện Văn Quan	440	484	530	800	2.254
8	Huyện Lộc Bình	540	594	650	1000	2.784
9	Huyện Đình Lập	430	473	520	800	2.223
10	Huyện Chi Lăng	450	495	550	800	2.295
11	Huyện Hữu Lũng	680	748	825	1300	3.553
Tổng cộng		5.400	5.940	6.540	10.000	27.880

BIỂU SỐ 02
TỔNG HỢP KINH PHÍ NGÂN SÁCH THỰC HIỆN CHO VAY ỦY THÁC CHO
LAO ĐỘNG THUỘC HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, DÂN TỘC THIỂU SỐ,
NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI
THEO HỢP ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: _____ /KH-UBND ngày _____ /5/2023 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung hỗ trợ	Giai đoạn 2023 - 2025	Trong đó			Giai đoạn 2026 - 2030
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	Chính sách hỗ trợ vay vốn thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội					
1	Số người vay	450	100	150	200	1.000
2	Nguồn kinh phí cho vay (tỷ đồng)	45	10	15	20	100
-	Quỹ Quốc gia về việc làm (tỷ đồng)	10	3	3	4	15
-	Kinh phí địa phương ủy thác (tỷ đồng)	5	1	2	2	15
-	Nguồn vốn trung ương cho vay Hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn tại nước ngoài (tỷ đồng) Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP.	30	6	10	14	70

***Ghi chú:**

- Kinh phí cho vay: chi phí cho các thị trường thấp khoảng 50 triệu đồng, cao nhất khoảng 120 triệu đồng, do đó tính mức bình quân cho vay khoảng 100 triệu đồng/người.

- Dự kiến số đối tượng vay vốn từ khoảng 8% đến 10%.

BIỂU SỐ 03
NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI
THEO HỢP ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: _____/KH-UBND ngày _____/5/2023 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ chủ yếu	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
1	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở			
1.1	Tăng cường chỉ đạo công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Các cơ quan, ban, ngành	Các hội, đoàn thể	Thường xuyên
1.2	Thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tài chính, UBND huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2022 - 2025
2	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền			
	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức các Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tổ chức hội nghị tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đúng quy định. 	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn, UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Khai thác có hiệu quả nhu cầu lao động của thị trường ngoài nước			
3.1	Khai thác nhu cầu lao động tại các thị trường mới tiềm năng và các thị trường truyền thống.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.2	Giới thiệu các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm	Sở Lao động -	UBND huyện, thành phố,	Thường xuyên

	việc ở nước ngoài theo hợp đồng có năng lực, uy tín.	Thương binh và Xã hội	các cơ quan, đơn vị liên quan	
4	Tạo nguồn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài			
4.1	Tổng hợp, rà soát lao động của địa phương có nhu cầu đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.	UBND huyện, thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021 - 2025
4.2	Thực hiện quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh	UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021 - 2025
4.3	Thực hiện quản lý số lao động của địa phương đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	UBND huyện, thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Giai đoạn 2021 - 2025
5	Thực hiện các chính sách hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng			
5.1	Tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 để thực hiện chính sách hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5.2	Kịp thời cấp lý lịch tư pháp cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5.3	Đảm bảo đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe cho người lao động.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5.4	Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn ưu tiên bố trí nguồn vốn; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng thực hiện các thủ tục vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đảm bảo đúng các quy định hiện hành.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Ngân hàng Chính sách xã hội, các ngân hàng thương mại	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5.5	Bố trí nguồn vốn để thực hiện cho vay đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; cải cách thủ tục hành chính, giảm thiểu các thủ tục cho vay	Ngân hàng Chính	Các cơ quan, đơn vị liên	Năm 2023 và các năm tiếp

	để hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đặc biệt không được phát sinh thêm các thủ tục ngoài quy định.	sách xã hội tỉnh	quan	theo
5.6	Hỗ trợ người lao động hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục vay vốn và kịp thời giải ngân cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thu hồi nợ, xử lý nợ vay đảm bảo quy định.			
5.7	Tiếp nhận hồ sơ và chi trả kịp thời kinh phí hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định hiện hành.	UBND huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
6	Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng			
6.1	Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng về điều kiện hoạt động, tuyển chọn lao động, thu phí, quản lý, đảm bảo quyền và lợi ích cho người lao động khi tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các tổ chức chính trị - xã hội, UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
6.2	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tư vấn, tuyển chọn, đào tạo và tổ chức đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài. Nắm bắt tình hình người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài vi phạm hợp đồng hoặc cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Quản lý chặt chẽ đảng viên là người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6.3	Đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài nhất là các hành vi tổ chức, môi giới cho người Việt Nam xuất cảnh trái phép hoặc lừa đảo, chiếm đoạt tài sản.	Công an tỉnh	UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên